TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỐT NỐT** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày: 04 -8- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khúc Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Phượng

2. Ông Nguyễn Hữu Đức

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Huỳnh Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng M Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2020/HS-ST ngày 03 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M *(Tư Lùng)*, sinh năm 1970; ĐKTT: khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, năm sinh: 1939 (chết) và bà Trần Thị T, sinh năm 1941 (sống); Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1969; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất, sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01, ngày 15/02/2020 bị công an phường B, quận Thốt Nốt xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, đóng phạt xong ngày 05/3/2020. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 30/3/2020 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1964, *có mặt*

2. Phạm Thị S, sinh năm 1959, *có mặt*

3. Bùi Thị N, sinh năm 1987, *vắng không lý do*

4. Đỗ Thị M, sinh năm 1963, *có mặt*

Cùng nơi cư trú: khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

5. Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1997, *có mặt*

Nơi cư trú: Khóm C, phường D, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Người làm chứng:

1. Nguyễn Tấn P, sinh năm 1977, *có mặt*

Nơi cư trú: khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Phạm Thị M, sinh năm 1963, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

3. Đoàn Thị B, sinh năm 1951, *vắng không lý do*

Nơi cư trú: khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, Nguyễn Văn M rủ Nguyễn Thị T, Bùi Thị N, Phạm Thị S, Huỳnh Thị Thu H đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền tại phía sau vườn ổi nhà ông Nguyễn Tấn P thuộc khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Hình thức C là những người C ăn thua trực tiếp với nhà cái theo từng ván bài, M làm cái ăn thua trực tiếp với người đặt tụ, nhà cái chia đều cho mỗi tụ đặt 06 lá bài ngẫu nhiên, sau đó các tụ tự sắp xếp bài thành 02 nhánh, mỗi nhánh 03 lá bài, xếp xong thì úp bài xuống, nhà cái kiểm tra bài từng tụ, tụ nào lớn hơn nhà cái thì thắng và ngược lại, bài bằng nhau thì hòa, mỗi ván C người đặt tụ từ 5.000đ đến 10.000đ.

Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, bị lực lượng công an phường B, phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm:

- 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng;

- Tiền Việt Nam 4.110.000đ, trong đó:

+ Tiền thu trên chiếu bạc là 950.000đ (của Nguyễn Thị T là 200.000đ; của Huỳnh Thị Thu H là 40.000đ, còn lại 710.000đ chưa xác định được).

+ Tiền thu trên người các đối tượng là 3.160.000đ (trong đó: thu của Nguyễn Văn M là 3.000.000đ, thu của Nguyễn Thị T là 160.000đ).

Quá trình điều tra chứng M được tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 527.000đ (trong đó T: 170.000đ, M: 60.000đ, S: 50.000đ, N: 207.000đ và H: 40.000đ) cụ thể:

Nguyễn Văn M mang theo 3.060.000đ, dùng đánh bạc 60.000đ, đánh thua 60.000đ, bị thu giữ 3.000.000đ.

Nguyễn Thị T mang theo 370.000đ, dùng đánh bạc 170.000đ, đánh thua 10.000đ, bị giữ 360.000đ (thu trên người 160.000đ, thu tại chiếu bạc 200.000đ).

Phạm Thị S mang theo 50.000đ để C đánh bạc, đánh thua 20.000đ, còn lại 30.000đ (đã giao nộp trong quá trình điều tra).

Bùi Thị N mang theo 207.000đ để đánh bạc, đánh không ăn, không thua (đã giao nộp 207.000đ trong quá trình điều tra).

Huỳnh Thị Thu H mang theo 40.000đ dùng đánh bạc, không ăn không thua, bị thu giữ tại chiếu bạc 40.000đ.

Tại phiên tòa bà Đỗ Thị M khai nhận, ngày 19/02/2020 bà không tham gia đánh bạc, bà đi khui hụi, đi ngang địa điểm đánh bạc cùng lúc công an bắt quả tang và mời bà về làm việc có thu giữ số tiền 710.000đ của bà.

Tại bản Cáo trạng số 61/CT-VKSTN ngày 01 tháng 6 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội: "Đánh bạc".

Đề nghị áp dụng: điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 03 tháng đến 04 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Đối với số tiền Việt Nam 4.347.000đ đề nghị trả lại cho bị cáo 3.000.000đ, Nguyễn Thị T: 200.000đ do không liên quan đến việc đánh bạc, số tiền còn lại 1.147.000đ đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 437.000đ (trong đó có 207.000đ của Bùi Thị N; 30.000đ của Phạm Thị S, 160.000đ của Nguyễn Thị T và 40.000đ của Huỳnh Thị Thu H) là số tiền các đối tượng dùng đánh bạc, riêng 710.000đ là tiền của Đỗ Thị M, đề nghị trả lại cho bà M do không liên quan đến việc đánh bạc.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án; căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử bà Đỗ Thị M tham gia tố tụng với tư cách là người làm chứng trong vụ án. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà khai nhận bà bị công an thu giữ số tiền 710.000đ khi bắt quả tang các đối tượng tham gia đánh bạc, lời khai nhận của bà cũng phù hợp với lời khai của bà Nguyễn Thị T và Huỳnh Thị Thu H. Do đó, tư cách tham gia tố tụng của bà trong vụ án là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn M đã thừa nhận vào ngày 19/02/2020 bị cáo có hành vi đánh bạc dưới hình thức C bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền tại phía sau vườn ổi nhà ông Nguyễn Tấn P thuộc khu vực A phường B với số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc 950.000đ, thu giữ trên người các đối tượng 3.160.000đ. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra và qua thẩm tra tại phiên tòa, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đã chứng M được số tiền dùng đánh bạc là 527.000đ. Mặc dù số tiền trong lần đánh bạc này dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M đã phạm tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy, Cáo trạng số 61/CT-VKSTN ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò là người cầm cái, chính bị cáo là người khởi xướng, rủ rê Nguyễn Thị T, Bùi Thị N, Phạm Thị S và Huỳnh Thị Thu H đánh bài binh 06 lá ăn thua bằng tiền. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, các cơ quan chức năng đang ra sức phòng chống nhưng bị cáo vẫn xem thường pháp luật. Hành vi bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền sự, bị công an phường B, quận Thốt Nốt xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc ngày 15/02/2020 đến ngày 19/02/2020 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi tương tự, cho thấy thái độ xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử thiết nghĩ cần tuyên phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về áp dụng hình phạt bổ sung: bị cáo không có nghề nghiệp, không thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, dùng vào việc đánh bạc, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền Việt Nam 4.347.000đ, trong đó:

+ Số tiền 3.000.000đ của bị cáo không liên quan đến đánh bạc, nghĩ trả lại cho bị cáo.

+ Số tiền 200.000đ của Nguyễn Thị T không liên quan đến việc đánh bạc, nghĩ trả lại cho bà T.

+ Số tiền còn lại 1.147.000đ, trong đó có 437.000đ (207.000đ của Bùi Thị N; 30.000đ của Phạm Thị S, 160.000đ của Nguyễn Thị T và 40.000đ của Huỳnh Thị Thu H) là số tiền các đối tượng dùng đánh bạc, nghĩ tịch thu sung ngân sách nhà nước, số tiền 710.000đ là của bà Đỗ Thị M không liên quan đến vụ án, nghĩ trả lại cho bà M.

Bị cáo tự nguyện nộp 90.000đ là số tiền dùng vào việc đánh bạc, nghĩ nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[8] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, áp dụng điều luật, mức hình phạt đối với bị cáo, là có căn cứ nên được chấp nhận.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Tấn P do không đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại vườn ổi sau nhà của mình nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Hành vi đánh bạc của Nguyễn Thị T, Bùi Thị N, Phạm Thị S và Huỳnh Thị Thu H do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Thốt Nốt đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 38; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 .

- Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M *(Tư Lùng)* phạm tội: *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** *(Tư Lùng)* 03 *(ba)* tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Hình phạt bổ sung: miễn cho bị cáo.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.000.000đ *(ba triệu đồng)*.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)*.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 437.000đ *(bốn trăm ba mươi bảy ngàn đồng)*, trong đó 207.000đ *(hai trăm lẻ bảy ngàn đồng)* của Bùi Thị N; 30.000đ *(ba mươi ngàn đồng)* của Phạm Thị S; 160.000đ *(một trăm sáu mươi ngàn đồng)* của Nguyễn Thị T và 40.000đ *(bốn mươi ngàn đồng)* của Huỳnh Thị Thu H.

Trả lại cho bà Đỗ Thị M số tiền 710.000đ *(bảy trăm mười ngàn đồng)*.

Ghi nhận sự tự nguyện, buộc bị cáo phải nộp số tiền 90.000đ *(chín mươi ngàn đồng)* sung ngân sách nhà nước.

Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 123/QĐ-VKS ngày 01/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Văn M *(Tư Lùng)* phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án; các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Khúc Thị Hồng

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Công an quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Thị Hồng